

## **BÁO CÁO**

### **Tình hình công tác lĩnh vực Nông nghiệp & PTNT năm 2023 Kế hoạch, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu năm 2024**

Sản xuất nông nghiệp năm 2023 triển khai trong điều kiện gặp nhiều khó khăn: Do ảnh hưởng của không khí lạnh cuối tháng 01/2023 trên địa bàn huyện Tuy Phước có mưa lớn làm diện tích lúa vừa gieo sạ bị ngập úng với diện tích hơn 1.000 ha và diện tích mất giống phải gieo sạ lại 305 ha. Tình hình dịch bệnh vật nuôi cây trồng vẫn luôn tiềm ẩn nguy cơ bùng phát làm ảnh hưởng đến nhiều mặt trong công tác sản xuất nông nghiệp. Tuy nhiên dưới sự chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền từ tỉnh đến huyện, xã, sự phối hợp chặt chẽ giữa các ngành, các cấp, các tổ chức hội đoàn thể trong việc chỉ đạo khắc phục hậu quả mưa, lũ điều tiết nước tiêu úng kịp thời cho sản xuất, điều chỉnh lịch thời vụ phù hợp, có những giải pháp ứng phó linh hoạt với tình hình thực tế của địa phương để hạn chế mức thấp nhất do thiên tai gây ra, đến nay đạt được kết quả sau:

#### **I. TÌNH HÌNH CÔNG TÁC LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP & PTNT NĂM 2023**

Giá trị sản phẩm Nông – Lâm – Ngư nghiệp năm 2023 (tính theo giá so sánh năm 2010) ước đạt 2.588.462 triệu đồng, tăng 3,99% so cùng kỳ, đạt 100,07% so kế hoạch. Trong đó: Nông nghiệp ước đạt 2.186.369 triệu đồng, tăng 3,6% so cùng kỳ, đạt 100,04% so kế hoạch; Lâm nghiệp ước đạt 49.626 triệu đồng, tăng 1,34% so cùng kỳ, đạt 101,57% kế hoạch; Thủy sản ước đạt 352.467 triệu đồng, tăng 6,89% so cùng kỳ, đạt 100% kế hoạch.

##### **1. Trồng trọt, Bảo vệ thực vật & Dịch vụ Nông nghiệp**

- Đã tập trung chỉ đạo, hướng dẫn sản xuất, trong đó đã chỉ đạo thực hiện gieo sạ đúng lịch thời vụ và cơ cấu giống (vụ Đông Xuân bắt đầu từ ngày 10/12/2022, kết thúc gieo sạ 15/01/2023; vụ Hè Thu bắt đầu từ ngày 10/5/2023, kết thúc gieo sạ cuối tháng 5/2023. Riêng Phước Thành, Phước An đối với vùng sản xuất nước hồ và trạm bơm thì thu hoạch lúa Đông Xuân đến đâu gieo sạ đến đó, bắt đầu từ ngày 01/5/2023); phát động phong trào ra quân diệt chuột trước khi bước vào vụ sản xuất và hướng dẫn tập trung chăm sóc lúa và các loại cây trồng cạn.

- Trồng trọt: Cây hàng năm được gieo trồng 18.288,45ha, đạt 100,51% kế hoạch năm, giảm 0,66% với cùng kỳ; trong đó: Lúa được gieo trồng 14.538,6 ha, giảm 0,92% so cùng kỳ, năng suất bình quân ước đạt 72,39 tạ/ha, tăng 4,08

tạ/ha so cùng kỳ (vụ Đông Xuân: năng suất 74,4 tạ/ha, tăng 5,2 tạ/ha; Hè Thu 70,9 tạ/ha, tăng 2,69 tạ/ha). Sản lượng lúa cả năm ước đạt: 105.093,97 tấn, tăng 4,83% so với cùng kỳ. Cây trồng cạn được gieo trồng 3.749,85 ha, tăng 0,34% so cùng kỳ, riêng cây ngô: 368,5 ha, tăng 4,75% so cùng kỳ (vụ Đông Xuân 197,5 ha, Hè Thu 171 ha), năng suất cả năm ước đạt 62 tạ/ha, tăng 1.14% so cùng kỳ, sản lượng 2.273,8 tấn.

+ Tổ chức chỉ đạo triển khai thực hiện cánh đồng mẫu lớn, cánh đồng lớn, cánh đồng liên kết là 2.834,2 ha. (vụ Đông Xuân 2022-2023 với 1.479,5ha, Vụ Hè Thu 2023 với 1.354,7 ha), trong đó diện tích cánh đồng lớn, cánh đồng liên kết là 1.492 ha. (ở các xã P/Hưng, P/Quang, P/Sơn, P/Lộc, P/Thuận, P/Thắng, P/Hiệp). Trên diện tích cánh đồng mẫu lớn, cánh đồng lớn, cánh đồng liên kết đã thực hiện liên kết sản xuất giống với các công ty là 784,8 ha (vụ Đông Xuân 664,4 ha, vụ Thu 120,4 ha, gồm các giống chủ lực: BC15, ĐV 108, Q5, ĐB6, BC15, MT10) giảm 134,1 ha so với năm 2022, gồm có 9/14 HTXNN tham gia (Phước Hưng, Phước Lộc, Phước Quang, Phước Sơn 1, Phước Sơn 2, Phước Hiệp, Phước Thuận, Phước Nghĩa, Phước Thắng). Các đơn vị tham gia liên kết sản xuất lúa giống năm 2023 gồm: Công ty giống Thái Bình: 159,5 ha, Công ty cổ phần NN GCT Trung ương: 182 ha, Công ty TNHH Nông Việt Phát: 126,5 ha, Công ty TNHH GCT Thành Lợi: 106 ha, Công ty CP ĐT TM&PTNN ADI: 75,8 ha và các đơn vị khác 135 ha; các giống sản xuất: ĐV 108, BC15, ADI 28, MT10, Q5,... đã thu mua được gần 3.500 tấn mang lại lợi nhuận tăng thêm cho nông dân khoảng 6 tỷ đồng.

- Công tác khuyến nông và bảo vệ thực vật: Chỉ đạo Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện triển khai tập huấn 5 lớp chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật mô hình trồng hoa và rau an toàn tại các xã Phước An, Quang, Hiệp, Hòa và thị trấn Diêu Trì, với tổng số nông dân tham gia là 250 nông dân. Triển khai, theo dõi, hướng dẫn các mô hình khuyến nông phục vụ sản xuất hiệu quả kinh tế cao và có tính ổn định như tiếp tục sản xuất các giống hoa, kiếng lá trồng trong chậu nhỏ trên giàn kê trong nhà màng với quy mô 1.000m<sup>2</sup>, mô hình xây dựng nhà kính sản xuất các giống hoa, thuần hóa cây mô và ương tạo các giống hoa với quy mô 100m<sup>2</sup> ở thôn Bình Lâm; tập trung dự tính, dự báo tình hình sâu bệnh, dịch hại (chuột, ốc bươu vàng...) và phối hợp các Hội đoàn thể, kiểm tra, hướng dẫn UBND các xã, thị trấn tuyên truyền, vận động, khuyến cáo nông dân phòng trừ đạt hiệu quả. Nhìn chung, các đối tượng sâu bệnh hại trong năm phát sinh ít, rải rác một số nơi thiệt hại không đáng kể, không làm ảnh hưởng đến năng suất, sản lượng cây trồng.

## 2. Chăn nuôi & Thú y

- Đàn trâu 1.625 con, đạt tỷ lệ 112,07% so kế hoạch năm, giảm 1,34% so cùng kỳ. Đàn bò 15.404 con, đạt tỷ lệ 99,96% so kế hoạch năm, tăng 2,88 % so cùng kỳ. Đàn heo 38.984 con đạt 97,46% so kế hoạch năm, giảm 3,98% so cùng kỳ. Đàn gia cầm 2.112.700 con đạt 100% so kế hoạch năm, tăng 10,96% so cùng kỳ.

- Công tác lai và cải tạo đàn bò: ước đạt: 6.500 con, trong đó giống BBB: 4.600 con; Red Angus: 400 con; Brahman: 1.500 con. Đạt 96,72% kế hoạch.

- Triển khai mô hình bò thịt chất lượng cao, mô hình nhóm nông dân cùng sở thích chăn nuôi bò thịt đủ điều kiện sử dụng “Nhãn hiệu chứng nhận bò thịt chất lượng cao Bình Định” với quy mô 40 con/8 hộ nuôi bò tại xã Phước Thành. Mô hình đạt 100% yêu cầu đề ra về kỹ thuật, được nông dân đánh giá cao và được Sở Nông nghiệp & PTNT Bình Định cấp giấy chứng nhận được quyền sử dụng “Nhãn hiệu chứng nhận bò thịt chất lượng cao Bình Định” cho 08 hộ mô hình nhằm khẳng định thương hiệu bò thịt và nâng giá trị sản phẩm, đồng thời tăng hiệu quả kinh tế trong chăn nuôi. Đến nay đã mở rộng vùng chăn nuôi tập trung bò thịt chất lượng cao ở 02 xã: Phước An, Phước Thành với số lượng 260 con/38 hộ tham gia, với chu kỳ nuôi từ 21-24 tháng.

- Tình hình dịch bệnh vật nuôi: Từ đầu năm đến nay ổn định, không xảy ra các dịch bệnh nguy hiểm.

- Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn kiểm tra tình hình phát triển của vật nuôi, dịch bệnh và diễn biến thời tiết để tham mưu Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, khuyến cáo người chăn nuôi cách phòng, trị bệnh.

- Chỉ đạo Phòng Nông nghiệp & PTNT phối hợp Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn kiểm tra, hướng dẫn người chăn nuôi vệ sinh, tiêu độc, sát trùng ở xung quanh khu vực chăn nuôi (đã cấp 440 lít Bencocid); Tổ chức 05 lớp tập huấn chuyển giao các tiến bộ kỹ thuật mới có tính khả thi ứng dụng trong chăn nuôi tại 5 xã: Phước Hoà, Phước Sơn, Phước Lộc, Phước Hiệp và Thị trấn Tuy Phước với hơn 220 nông dân tham gia; tổ chức 07 lớp tập huấn chăn nuôi bò cái sinh sản cho các hộ nghèo, cận nghèo thuộc dự án xóa đói giảm nghèo thuộc chương trình mục tiêu quốc gia.

- Thực hiện Quyết định số 1411/QĐ-UBND ngày 27/4/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Phương án Di dời các cơ sở giết mổ gia súc nhỏ lẻ, xen kẽ trong khu dân cư thuộc 05 xã phía Bắc huyện Tuy Phước vào Cơ sở giết mổ động vật tập trung tại xã Nhơn An, thị xã An Nhơn. Tính đến nay đã có 38/53 hộ chấp hành theo chủ trương của tỉnh, huyện (28/53 hộ đăng ký và đưa heo giết mổ tại Nhà máy, 10/53 hộ ký cam kết lấy thịt bán từ các nhà máy giết mổ tập trung); 15/53 hộ không thực hiện ký cam kết. Đến nay, qua kiểm tra, 15 hộ trên không thực hiện giết mổ tại nhà và lấy thịt từ Nhà máy phường Nhơn Bình và Nhà máy giết mổ C.P. Tổng số heo giết mổ tại Nhà máy giết mổ động vật tập trung xã Nhơn An từ ngày 15/6/2023 đến ngày 13/11/2023 là 4.578 con. Số tiền hỗ trợ cho các hộ là 205.560.000 đồng (trong đó 114.000.000 đồng/38 hộ tiền tháo dỡ lò, 91.560.000 đồng tiền vận chuyển heo).

- Công tác tiêm phòng:

+ Đã hoàn thành công tác tiêm phòng đợt 1: Vaccine cúm gia cầm đã tiêm được 392.500 con gà, 198.360 con vịt. Vaccine LMLM ở trâu, bò đã tiêm được

13.517 con (*trong diện tiêm*); Vaccine Viêm da nổi cục trâu, bò đã tiêm được 3.809 con.

+ Đợt 2: tính đến ngày 10/11/2023, vaccine cúm gia cầm đã tiêm được 194.870 con gà, 112.100 con vịt. Vaccine LMLM cho trâu, bò: tiêm được 13.843 (*trong diện tiêm*) con trâu, bò; vaccine đại chó, mèo là 3.178 con.

### 3. Thủy sản

- Ban hành Chỉ thị 01/CT-UBND ngày 05 tháng 01 năm 2023 v/v tăng cường công tác chỉ đạo, quản lý nuôi trồng thủy sản năm 2023, Quyết định số 135 /QĐ-UBND ngày 10/01/2023 của UBND huyện về việc ban hành Kế hoạch nuôi trồng thủy sản năm 2023; Quyết định số 24/QĐ-UBND ngày 04/01/2023 của UBND huyện Tuy Phước về việc ban hành Kế hoạch triển khai đợt cao điểm “180 ngày” ra quân, giải quyết dứt điểm khai thác bất hợp pháp, không báo cáo, không theo qui định trên địa bàn huyện Tuy Phước; Các Văn bản về việc khẩn trương rà soát danh sách tàu cá, thực hiện thủ tục đăng ký tàu cá, cấp giấy phép khai thác thủy sản theo quy định, thống kê số lượng tàu cá đóng mới trên địa bàn huyện. Tuyên truyền, hướng dẫn bà con ngư dân thực hiện Luật thủy sản năm 2017; Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản; Nghị định số 42/20219/NĐ-CP ngày 16/5/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản.

- Nuôi trồng thủy sản: Diện tích 816,5 ha, đạt 100% kế hoạch năm, giảm 8,78% so với cùng kỳ. Sản lượng : 1.830,5 tấn, đạt 99,75% kế hoạch năm, tăng 6,24% so cùng kỳ.

+ Nuôi thủy sản nước lợ: Diện tích 809,1ha, đạt 100% kế hoạch năm, giảm 6,8% so với cùng kỳ; sản lượng 1.819 tấn đạt 99,73% kế hoạch năm, tăng 7% so với cùng kỳ. Trong đó: Sản lượng tôm: 1.250 tấn, đạt 101,21% kế hoạch năm, tăng 4,69 % so với cùng kỳ. Cá: 280 tấn, đạt 100,72% kế hoạch năm, tăng 7,69% so cùng kỳ. Thủy sản khác: 289 tấn, đạt 92,93% kế hoạch năm, tăng 7,48% so cùng kỳ.

+ Tình hình bệnh tôm: Diện tích tôm bị bệnh do vi rút đốm trắng: 2,7 ha ở Phước Thuận; Trong năm đã cấp hỗ trợ 6.500 kg thuốc sát trùng phục vụ công tác xử lý mầm bệnh và ao tôm bị bệnh đốm trắng.

- Khai thác thủy sản: Sản lượng khai thác thủy sản ước đạt 3.060 tấn, đạt 102% kế hoạch năm, tăng 4,08% so với cùng kỳ.

- Công tác khuyến ngư: Chỉ đạo Phòng Nông nghiệp và PTNT phối hợp Trung tâm Khuyến nông tỉnh đánh giá tổng kết 02 Mô hình “Nuôi ghép tổng hợp tôm-cua-cá trong ao sinh thái cây ngập mặn nước lợ” tại xã Phước Hòa, Phước Thuận, quy mô: 10.000m<sup>2</sup>/01mô hình/hộ, lợi nhuận ước đạt 100 triệu đồng/mô hình; xây dựng, triển khai thực hiện và tổng kết Mô hình “ Nuôi ghép tổng hợp tôm - cua – cá trong ao đất thích ứng biến đổi khí hậu” tại xã Phước Sơn quy mô: 10.000m<sup>2</sup>/hộ, lợi nhuận ước đạt 90 triệu đồng/mô hình.

- Phối hợp với Chi cục Thủy sản tuần tra, kiểm soát khai thác thủy sản trái phép trên đầm Thị Nại.

#### 4. Lâm nghiệp

- Tập trung theo dõi, kiểm tra, chỉ đạo các địa phương tuyên truyền, giáo dục pháp luật về quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng; Rà soát diện tích chuyên mục đích sử dụng rừng.

- Chỉ đạo các phòng ban chuyên môn thực hiện Kế hoạch kiểm tra công tác phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn huyện Tuy Phước năm 2023; kết quả, đã kiểm tra công tác PCCCR 09 xã, thị trấn và 01 chủ rừng; phối hợp Chi cục Lâm nghiệp, Hạt kiểm lâm thống nhất kết quả rà soát, điều chỉnh quy hoạch lâm nghiệp theo cơ cấu 3 loại rừng giai đoạn 2021 – 2030 trên địa bàn huyện.

- Hỗ trợ kinh phí 270 triệu mua cây giống lâm nghiệp trồng phân tán năm 2023 cho các địa phương để đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao.

- Trong năm trên địa bàn huyện đã sản xuất cây giống lâm nghiệp: 16.188.000 cây giống, đạt 179,87 % so với kế hoạch năm; theo dõi diễn biến rừng năm 2023 gồm: Diện tích khai thác rừng trồng: 130 ha, sản lượng 11.700 tấn; diện tích trồng lại sau khai thác rừng 130 ha. *(Theo phụ lục 1,2 đính kèm)*

#### 5. Thủy lợi & Phòng chống thiên tai

- Chỉ đạo Phòng Nông nghiệp và PTNT phối hợp Xí nghiệp KTCTTL 3 và 4 điều tiết nước tưới tiêu phục vụ sản xuất vụ Đông xuân và Hè Thu 2023 đảm bảo, kịp thời và hợp lý; kiểm tra các công trình thủy lợi, tham mưu, đề xuất UBND huyện đầu tư gia cố, sửa chữa, xây mới để đảm bảo phục vụ sản xuất, dân sinh và phòng chống thiên tai trong năm 2023.

- Đôn đốc các địa phương rà soát, cập nhật dữ liệu khảo sát hộ gia đình trong ứng phó thiên tai trên phần mềm trực tuyến Quản lý thiên tai tỉnh Bình Định, cập nhật số liệu 4 tại chỗ phục vụ cho công tác PCTT năm 2023; chỉ đạo UBND các xã, thị trấn kiện toàn và phân công nhiệm vụ thành viên Ban Chỉ huy PCTT – TKCN và PTDS năm 2023; củng cố và thành lập lực lượng xung kích PCTT năm 2023; kiện toàn và phân công nhiệm vụ thành viên lực lượng xung kích PCTT năm 2023; đôn đốc các địa phương sau khi thu hoạch lúa vụ Thu năm 2023, tổ chức triển khai xây dựng các công trình KCHKM năm 2022 và năm 2023 theo kế hoạch được phê duyệt.

- Hoàn thành hồ sơ “Hỗ trợ khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai” cụ thể: Do ảnh hưởng của không khí lạnh cuối tháng 01/2023 trên địa bàn huyện Tuy Phước có mưa lớn làm thiệt hại diện tích mất giống phải gieo sạ lại 305,07 ha, kinh phí **hỗ trợ 610,14 triệu đồng**.

- Tổ chức Hội nghị Tổng kết công tác PCTT – TKCN năm 2022 và triển khai nhiệm vụ năm 2023; chỉ đạo UBND các xã, thị trấn tổ chức tổng kết công tác PCTT-TKCN năm 2022 và xây dựng phương án PCTT và TKCN năm 2023, đồng thời báo cáo về UBND huyện *(thông qua Phòng Nông nghiệp và*

*PTNT huyện*) để theo dõi, chỉ đạo. Kiện toàn Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự huyện và phân công nhiệm vụ cho các thành viên năm 2023.

- Tập trung chỉ đạo UBND các xã, thị trấn sử dụng trang thiết bị PCTT-TKCN đã được UBND huyện cấp phát trong năm 2022 triển khai tổ chức phát tuyến, chặt cây ma dương mọc trên thân, mái dè gây cản trở dòng chảy trên các tuyến sông và các trục kênh tiêu trên địa bàn từng địa phương, nhằm để tiêu thoát lũ khi có mưa, lũ xảy ra; năm 2023 cấp cho 13 xã, thị trấn và Ban Chỉ huy Quân sự huyện 36.000 bao cát phục vụ công tác phòng chống thiên tai.

- Chỉ đạo 04 xã khu đông có dự án xây dựng tuyến đường Cát Tiến – Diêm Vân bị ảnh hưởng xây dựng phương án phòng chống thiên tai, nhất là công tác rà soát thống kê những hộ dân nằm trong hạ lưu của dòng chảy cầu qua sông, qua kênh để chủ động và có kế hoạch di dời khi có mưa lũ; trình UBND tỉnh và các sở, ngành của tỉnh quan tâm có kế hoạch kiểm tra và cho chủ trương bố trí tái định cư để di dời (**27 hộ dân**) thuộc xã Phước Thắng (**13 hộ dân**), xã Phước Hòa (**14 hộ dân**) có nhà ở dưới hạ lưu của dòng chảy và dưới cầu vượt có nguy cơ ngập sâu và nước chảy xiết trong mùa lũ do ảnh hưởng xây dựng tuyến đường Cát Tiến – Diêm Vân; kiến nghị UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành có liên quan chỉ đạo các đơn vị thi công đang thi công dở dang, trong đó có dự án tuyến đường giao thông Cát Tiến – Diêm Vân tiến hành tháo dỡ các đường công vụ qua sông, qua kênh tiêu để thanh thải dòng chảy khi có mưa lũ.

- Chỉ đạo các ngành, địa phương triển khai thực hiện phương án ứng phó thiên tai năm 2023 đã được UBND huyện phê duyệt sát với tình hình thực tế, bố trí lịch kiểm tra, chỉ đạo các xã: (*Phước Thắng, Phước Hòa, Phước Sơn, Phước Thuận, Phước Hiệp, Phước Nghĩa, Phước An và Phước Thành*) về công tác phòng chống thiên tai trước mùa mưa lũ.

- Chỉ đạo Ban Chỉ huy Quân sự huyện tổ chức Hội nghị hiệp đồng với các đơn vị quân đội thuộc Bộ Quốc phòng và Quân khu V chuẩn bị lực lượng hỗ trợ ứng phó và khắc phục thiên tai theo phân bổ lực lượng của tỉnh, Công an huyện chuẩn bị lực lượng, phương tiện, vật chất, thông tin liên lạc sẵn sàng ứng phó với các tình huống khẩn cấp do thiên tai; kịp thời tìm kiếm cứu nạn. Tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ, chiến sĩ về công tác phòng, tránh, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai; chỉ đạo Trung tâm Văn hóa - Thông tin - Thể thao huyện: Thường xuyên theo dõi diễn biến của mưa, lũ thông tin cảnh báo kịp thời đến người dân để chủ động phòng, tránh.

## **6. Quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản**

- Tổ chức tốt công tác thông tin, tuyên truyền đến các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, ăn uống trên địa bàn huyện, cụ thể như: Treo khẩu hiệu, băng rôn, tuyên truyền trên Đài truyền thanh trong dịp Tết Nguyên đán, Tháng hành động vì an toàn thực phẩm, Tết Trung thu (*thực hiện nói chuyện/hội thảo 15 cuộc; phát thanh loa, đài 08 bài; treo 59 băng rôn, khẩu hiệu dọc tuyến huyện;*

02 xe loa tuyên truyền trên các trục đường, Bài viết: 02 bài). Tại các địa phương đã tích cực tuyên truyền phát tin bài trên đài truyền thanh, phát tờ rơi, treo băng rôn, khẩu hiệu....., qua đó, góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người quản lý, người sản xuất, kinh doanh, người tiêu dùng trong việc đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm trên địa bàn huyện.

- Chỉ đạo Đoàn kiểm tra liên ngành ATTP của huyện kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn huyện trong Tết Nguyên đán, Tháng hành động vì an toàn thực phẩm, Tết Trung thu. Tổng số cơ sở kiểm tra là 28 cơ sở (*trong đó 07 cơ sở thuộc lĩnh vực Nông nghiệp, 11 cơ sở thuộc lĩnh vực Y tế, 10 cơ sở thuộc lĩnh vực Công thương*). Qua kiểm tra, có 06 cơ sở vi phạm và đã tiến hành lập biên bản xử phạt vi phạm hành chính với tổng số tiền 33.800.000 đồng.

- Chỉ đạo Phòng Nông nghiệp và PTNT phối hợp Đoàn Thanh tra của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh kiểm tra 12 cơ sở, trong đó 04 cơ sở kinh doanh thuốc thú y, 08 cơ sở kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật, phân bón, giống cây trồng. Qua kiểm tra, có 01 cơ sở (kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật) vi phạm và đã tiến hành lập biên bản xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 375.000 đồng; Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy tổ chức thẩm định điều kiện đảm bảo chất lượng ATTP nông lâm thủy sản cho 09 cơ sở; giám sát dư lượng kháng sinh cấm và các chất độc hại trong sản phẩm nông lâm thủy sản với 21 mẫu định lượng, trong đó 17 mẫu là dư lượng kháng sinh cấm và các chất độc hại trong sản phẩm nông lâm thủy sản, 03 mẫu giám sát vùng nuôi và 01 mẫu giám sát sản phẩm an toàn theo chuỗi. Kết quả: có 20 mẫu không phát hiện vi phạm, 01 mẫu vượt ngưỡng cho phép (Sorbate); tổ chức tập huấn cho 32 cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản/04 địa bàn (*Phước Thành, Phước An, thị trấn Tuy Phước, thị trấn Diêu Trì*) về đảm bảo chất lượng ATTP thuộc lĩnh vực nông nghiệp.

- Từ đầu năm đến nay, trên địa bàn huyện không xảy ra ngộ độc thực phẩm ở lĩnh vực nông lâm sản và thủy sản.

## **7. Phát triển nông thôn**

### **7.1. Hợp tác xã Nông nghiệp (HTX NN)**

- Hỗ trợ các HTX NN xây dựng và thực hiện phương án sản xuất – kinh doanh dịch vụ để nâng cao hiệu quả hoạt động theo Luật HTX năm 2012.

- Chỉ đạo các HTX NN kiểm kê, thanh quyết toán và tổ chức Đại hội thường niên, mãn nhiệm kỳ; kết quả 16/16 HTX NN tổ chức đại hội thường niên, mãn nhiệm kỳ đúng theo Luật HTX năm 2012. Qua đánh giá, xếp loại các HTX theo Thông tư số 01/2020/TT-BKHĐT ngày 19/02/2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư có 03 HTX xếp loại Tốt gồm: HTX NN: Phước Hưng, Phước Quang, Phước Sơn 1; 05 HTX NN Khá: Phước Hiệp, Phước Sơn 2, Phước An, Phước Thắng, Phước Lộc; 05 HTX Trung bình: Phước Thuận, Phước Thành, Phước Nghĩa, Hữu cơ Lộc Tín, Hưng Lộc; 02 HTX Yếu: Phước Hòa, Thị trấn Tuy

Phước; HTX dịch vụ hoa cây kiểng Bình Lâm chưa xếp loại (vì thành lập mới chưa đủ 12 tháng).

- Chỉ đạo Phòng Nông nghiệp & PTNT, hỗ trợ hướng dẫn HTX NN Phước Hưng lập hồ sơ Dự án để xây dựng Xưởng chế biến gạo hạng mục: Dây chuyền đóng gói sản phẩm gạo, máy đánh bóng, theo Chương trình hỗ trợ, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2021-2025. Đến nay HTX NN Phước Hưng đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 3071/QĐ-UBND ngày 17/8/2023 về hỗ trợ vốn ngân sách Trung ương thuộc chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM để xây dựng hạng mục dây chuyền đóng gói sản phẩm gạo, máy đánh bóng gạo với tổng kinh phí hỗ trợ là 700 triệu đồng.

- Thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm OCOP: Trong năm 2023 ước thực hiện công nhận 15 sản phẩm OCOP đạt hạng 3 sao ( đã tổ chức đánh giá xếp hạng sản phẩm đạt tiêu chuẩn OCOP đợt cho 08 sản phẩm đạt hạng 3 sao, dự kiến đợt 2 công nhận 07 sản phẩm đạt hạng 3 sao); nâng tổng số sản phẩm công nhận đạt tiêu chuẩn OCOP trên địa bàn huyện là 26 sản phẩm (đạt hạng 3 sao). Chương trình mỗi xã một sản phẩm OCOP đã góp phần phát triển kinh tế khu vực nông thôn theo hướng phát triển nội lực và gia tăng giá trị, giải quyết được lực lượng lao động địa phương, nguồn nguyên liệu tại chỗ và được cấp giấy chứng nhận an toàn vệ sinh thực phẩm. Sau khi được công nhận cơ hội vươn ra các thị trường ngoài tỉnh, góp phần tăng thu nhập cho người lao động và xây dựng nông mới.

- Chỉ đạo các phòng ban chuyên môn hướng dẫn các xã lập dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng, thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025.

## **7.2. Nông thôn mới**

- Đã ban hành Quyết định số 3196/QĐ-UBND ngày 12/5/2023 của UBND huyện Tuy Phước về việc Ban hành Kế hoạch thực hiện một số tiêu chí, chỉ tiêu theo Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới/huyện nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025 để Huyện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao đến năm 2025; chỉ đạo UBND 03 xã Phước Nghĩa, Phước Quang và Phước Sơn tổ chức lễ công nhận xã đạt chuẩn NTM nâng cao năm 2022. Phê duyệt Kế hoạch thực hiện xã nông thôn mới nâng cao, xã nông thôn mới kiểu mẫu năm 2023 để các địa phương tổ chức triển khai thực hiện.

- Chỉ đạo các ngành xây dựng kế hoạch để thực hiện các tiêu chí do ngành, đơn vị phụ trách để phấn đấu Huyện đạt nông thôn mới nâng cao đến năm 2025; tổ chức Hội nghị Sơ kết 2,5 năm thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 – 2025.

- Chỉ đạo Phòng Nông nghiệp & PTNT hướng dẫn 3 xã đạt nông thôn mới nâng cao năm 2022 lập hồ sơ đề nghị UBND tỉnh khen thưởng Sơ kết Phong trào thi đua “Tỉnh Bình Định chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2021-



2025; cho chủ trương đề UBND xã Phước Quang thành lập đoàn công tác đi tham quan để trao đổi, học tập kinh nghiệm về xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu và tại tỉnh Hà Tĩnh, nhằm để có kinh nghiệm triển khai tại địa phương đạt nông thôn mới kiểu mẫu năm 2023; chỉ đạo các xã thực hiện nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu đăng ký nội dung thực hiện từ nguồn vốn ngân sách tỉnh bổ sung có mục tiêu để hỗ trợ các xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và kiểu mẫu năm 2023 trên địa bàn huyện tại Quyết định số 3275/QĐ-UBND ngày 01/9/2023 của UBND tỉnh Bình Định; ban hành Kế hoạch thực hiện và nguồn vốn đầu tư xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu, huyện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn huyện; chỉ đạo xã Phước Hưng hoàn thiện việc lập hồ sơ đề nghị xét công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, chỉ đạo xã Phước Quang hoàn thiện việc lập hồ sơ đề nghị xét công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu năm 2023.

## **II. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

### **1. Kết quả đạt được**

- Đã tập trung tham mưu lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn nông dân sản xuất, trên địa bàn huyện chỉ đạo sản xuất 2 vụ lúa/năm, các địa phương tập trung chỉ đạo thực hiện tốt khung lịch thời vụ theo khuyến cáo, xuống giống tập trung, nhanh gọn; cơ cấu giống lúa phù hợp, chất lượng giống đảm bảo. Mưa lớn trái mùa trên diện rộng bổ sung nguồn nước tưới dồi dào nhất là 2 xã Phước An và Phước Thành không xảy ra tình trạng khô hạn thiếu nước như mọi năm; Đây là năm cả 2 vụ lúa đều cho năng suất cao và với giá lúa tăng cao nông dân rất phấn khởi vừa được mùa, vừa được giá.

- UBND huyện đã ban hành kịp thời các văn bản chỉ đạo sản xuất, phối hợp chặt chẽ giữa các ngành, các cấp, các tổ chức hội đoàn thể trong việc chỉ đạo khắc phục hậu quả lũ lụt, điều tiết nước kịp thời cho sản xuất, điều chỉnh lịch thời vụ phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Đã chỉ đạo các địa phương tập trung xây dựng cánh đồng mẫu, cánh đồng liên kết với quy mô diện tích lớn và thực hiện được liên kết “4 Nhà” về sản xuất lúa giống đã đem lại hiệu quả kinh tế cao (Công ty thu mua 1 kg lúa sản xuất được bằng 1,25 – 1,3 kg lúa thối cùng thời điểm).

- Chỉ đạo công tác bảo vệ thực vật, công tác thú y được tăng cường và tình hình dịch bệnh cây trồng, vật nuôi được kiểm tra, theo dõi chặt chẽ, hướng dẫn phòng trừ kịp thời nên không xảy ra diện rộng trên địa bàn. Công tác lai tạo đàn bò theo hướng chuyên thịt triển khai có hiệu quả trên địa bàn, các mô hình chăn nuôi bò lai, vỗ béo bò, mô hình trồng cỏ phát triển chăn nuôi được mở rộng góp phần tăng thu nhập, cải thiện đời sống cho hộ nông dân.

- Công tác di dời các hộ giết mổ gia súc, gia cầm nhỏ lẻ trong khu dân cư vào Nhà máy giết mổ động vật tập trung tại xã Nhơn An, thị xã An Nhơn chuyển biến tích cực không để giết mổ nhỏ lẻ, xen kẽ trong khu dân cư gây ô nhiễm môi trường.

## **2. Khó khăn, tồn tại và nguyên nhân**

- Thời tiết diễn biến phức tạp ảnh hưởng đến tình hình sản xuất lúa trong năm, cụ thể: Do ảnh hưởng của không khí lạnh cuối tháng 01/2023 trên địa bàn huyện có mưa lớn là ngập úng hơn 1.000 ha lúa Đông Xuân 2022-2023 vừa gieo sạ, trong đó diện tích mất giống 305,7 ha phải gieo sạ lại. Mưa lớn đầu vụ Hè Thu 2023 gây ngập úng hơn 650 ha diện tích lúa Hè Thu vừa gieo sạ.

Tình hình liên kết tiêu thụ lúa giống của các HTX NN trong năm 2023 giảm so với năm 2022 (từ 938,9 ha xuống còn 784,8 ha).

- Việc kêu gọi các doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị còn nhiều khó khăn, ít doanh nghiệp tham gia. Liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm lúa giống không chủ động về diện tích liên kết và sản lượng thu mua còn phụ thuộc nhiều vào thị trường đầu ra chưa ổn định.

- Tình hình hoạt động của các hợp tác xã nông nghiệp trên địa huyện gặp khó khăn, một số HTX còn hạn chế trong công tác tổ chức các dịch vụ, tiếp cận thị trường, tìm kiếm đối tác xây dựng liên kết gắn sản xuất với tiêu thụ nông sản.

- Chăn nuôi hiện nay trên địa bàn huyện với hình thức chăn nuôi nông hộ là chủ yếu, nằm xen lẫn trong các khu dân cư, dễ xảy ra ô nhiễm môi trường và lây lan dịch bệnh. Giá thịt hơi gia súc giảm, người chăn nuôi gặp khó khăn làm ảnh hưởng đến việc tái đàn.

### **Nguyên nhân:**

- Tình hình thiên tai, dịch bệnh và biến đổi khí hậu đã gây nhiều bất lợi đến sản xuất, kinh doanh và đời sống của nhân dân.

- Do giá thức ăn chăn nuôi tăng cao trong khi giá thịt hơi lại giảm nên ảnh hưởng đến việc tái đàn của các hộ chăn nuôi.

- Một số HTXNN khó khăn về vốn, nợ tồn đọng trong thành viên còn nhiều, nhất là chưa mở rộng được các dịch vụ và lĩnh vực kinh doanh phù hợp với Luật HTX 2012.

## **III. KẾ HOẠCH, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NĂM 2024**

### **1. Chỉ tiêu chủ yếu**

- Giá trị sản phẩm trên lĩnh vực nông, lâm nghiệp và thủy sản ước thực hiện năm 2024: 2.663.500 triệu đồng, tăng 2,9%. Trong đó: Giá trị sản phẩm Nông nghiệp 2.242.800 triệu đồng, tăng 2,58% so cùng kỳ; Giá trị sản xuất lâm nghiệp 52.400 triệu đồng, tăng 5,59% so cùng kỳ; Giá trị sản phẩm ngư nghiệp 368.300 triệu đồng, tăng 4,49%.

- Tỷ trọng giá trị sản phẩm nông lâm thủy sản chiếm 24,75%;

- Diện tích trồng cây lương thực 14.750 ha, sản lượng lương thực có hạt đạt 106.426 tấn.

- Phát triển chăn nuôi heo: Phấn đấu 36.000 con.
- Phát triển chăn nuôi gia cầm: Đưa quy mô đàn gia cầm 2.200 nghìn con.
- Phát triển chăn nuôi trâu, bò: Ổn định đàn bò 16.000 con, trâu 1.450 con, tập trung nâng cao chất lượng đàn bò, nâng tỷ lệ bò lai lên 90% trên tổng đàn bò.
- Về Thủy sản : Nuôi trồng thủy sản 1.530 tấn; khai thác thủy sản 3.000 tấn
- Tỷ lệ che phủ rừng 13,15%.
- Xã Phước Thuận đạt nông thôn mới nâng cao, xã Phước Hưng đạt nông thôn mới kiểu mẫu (*Theo phụ lục 3,4 đính kèm*)

## **2. Chủ trương**

Tập trung chỉ đạo phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng toàn diện, hiệu quả, bền vững. Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2025; khuyến khích phát triển và hình thành các vùng sản xuất chuyên canh, chăn nuôi quy mô lớn và vùng sản xuất nông nghiệp công nghệ cao theo chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm. Tăng cường đẩy mạnh việc ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ vào sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp. Ưu tiên nguồn lực thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu; tiếp tục củng cố, duy trì và nâng cao các tiêu chí xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu ở các địa phương được công nhận; tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cả hệ thống chính trị và người dân để khơi dậy được tiềm năng, lợi thế của địa phương trong xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu; phấn đấu năm 2024 có thêm 01 xã hoàn thành các tiêu chí xây dựng nông thôn mới nâng cao, 01 xã hoàn thành các tiêu chí xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu; huyện đạt cơ bản các tiêu chí về huyện nông thôn mới nâng cao. Tiếp tục triển khai thực hiện chương trình mỗi xã một sản phẩm (chương trình OCOP). Triển khai có hiệu quả các giải pháp phòng tránh thiên tai, khắc phục kịp thời các hậu quả do thiên tai gây ra, điều chỉnh và hoàn thiện các số liệu để điều hành trong công tác phòng chống thiên tai ứng với 7 kịch bản có thể xảy ra trên địa bàn huyện. Tiếp tục thực hiện chuyển đổi số trong nông nghiệp, nông thôn theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

## **3. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu**

### **3.1. Trồng trọt, Bảo vệ thực vật**

Đẩy mạnh thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới; tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả chính sách khuyến khích đầu tư, phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; chú trọng sản xuất hiệu quả và đảm bảo bền vững trong sản xuất nông nghiệp; tăng cường liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm, như: Sản xuất rau đạt tiêu chuẩn VietGap, trồng hoa...Tập trung chỉ đạo gieo trồng cây hàng năm đạt 17.920ha; ứng dụng công nghệ nhằm tăng năng suất, chất lượng sản phẩm. Phấn đấu tổng sản lượng lương

thực cây có hạt đạt 106.426 tấn, trong đó: Sản lượng lúa đạt 104.256 tấn, sản lượng ngô đạt 2.170 tấn. Diện tích rau các loại 2.150 ha, sản lượng rau các loại 37.840 tấn, diện tích cây lạc 250ha, sản lượng cây lạc 775 tấn.

### **3.2. Chăn nuôi & Thú y**

Phát triển đàn heo, đàn bò thịt chất lượng cao, gia cầm nhằm đảm bảo số lượng đàn vật nuôi chủ lực: Tổng đàn trâu 1.450 con, đàn bò 16.000 con, đàn lợn 36.000 con, đàn gia cầm 2.200.000 con. Chú trọng thực hiện nghiêm ngặt các biện pháp kiểm soát dịch bệnh, tiêm phòng, tiêu độc khử trùng theo kế hoạch. Vận động, tạo điều kiện chuyển dần từ chăn nuôi nhỏ lẻ nông hộ sang chăn nuôi gia trại, trang trại; từng bước hỗ trợ các hộ chăn nuôi phát triển theo hướng chăn nuôi công nghiệp, có kiểm soát, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, an toàn sinh học, giảm thiểu ô nhiễm môi trường. Quản lý và kiểm soát chặt chẽ hoạt động tái đàn, phát triển đàn vật nuôi tại các địa phương. Tiếp tục triển Kế hoạch số 62/KH -UBND ngày 23/5/2023 của UBND huyện triển khai thực hiện đưa các hoạt động giết mổ gia súc nhỏ lẻ, xen kẽ trong khu dân cư và kinh phí hỗ trợ cho các hộ ở 05 xã phía Bắc huyện khi di dời vào nhà máy giết mổ động vật tập trung tại xã Nhơn An, thị xã An Nhơn, xử lý không còn hộ giết mổ gia súc nhỏ lẻ, xen kẽ trong khu dân cư trên địa bàn huyện. Triển khai thực hiện chính sách khuyến khích đầu tư, phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao lĩnh vực chăn nuôi giai đoạn 2023-2026.

### **3.3. Thủy sản**

Tiếp tục duy trì các hoạt động khai thác thủy sản gắn với bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản; phấn đấu sản lượng khai thác đạt 3.000 tấn; sản lượng nuôi trồng thủy sản đạt 1.530 tấn (nước lợ 1.519 tấn, nước ngọt 11 tấn). Tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn cải tạo ao, hồ và thả tôm đúng lịch thời vụ. Tiếp tục triển khai nhân rộng các mô hình nuôi tôm an toàn sinh học. Đầu tư thâm canh, nâng cao hiệu quả sử dụng diện tích chuyên nuôi trồng thủy sản, trên cơ sở bảo đảm vệ sinh môi trường, không gây ô nhiễm nguồn nước, là nguồn thực phẩm tươi sống, phục vụ nhu cầu nhân dân và phát triển du lịch. Đa dạng hóa vật nuôi thủy, hải sản vùng dưới đê gắn phát triển du lịch sinh thái trên đầm Thị Nại.

### **3.4. Lâm nghiệp**

Tăng cường công tác quản lý rừng, khai thác rừng trồng kinh tế (keo, bạch đàn) đạt 135ha và trồng mới cây phân tán 10ha. Tuyên truyền, hướng dẫn người dân khai thác diện tích rừng trồng lớn hơn 5 năm tuổi; xây dựng và phát triển bền vững hệ sinh thái rừng ven biển, hệ sinh thái rừng ngập mặn tạo vành đai rừng phòng hộ chắn sóng, chắn gió, chống sạt lở, giảm nhẹ thiên tai do thiên nhiên gây ra. Gắn bảo vệ, phát triển hệ sinh thái biển với phát triển du lịch sinh thái để phát triển một cách hiệu quả và bền vững góp phần bảo tồn, phát triển đa dạng sinh học, điều hòa khí hậu và bảo vệ môi trường.

### **3.5. Thủy lợi & Phòng chống thiên tai**

- Tập trung kiểm tra các công trình thủy lợi, đề điều sau mưa lũ, tham mưu đầu tư gia cố, sửa chữa, áp trúc, kè tạm để phục vụ sản xuất và dân sinh kịp thời.
- Chỉ đạo phòng Nông nghiệp và PTNT phối hợp Xí nghiệp KTCTTL 3 và 4 điều tiết nước tưới tiêu hợp lý phục vụ sản xuất nông nghiệp 2024 đảm bảo, kịp thời
- Kiểm tra các công trình thủy lợi để đầu tư gia cố, sửa chữa, xây mới để đảm bảo phục vụ sản xuất, dân sinh và phòng chống thiên tai trong năm 2024
- Xây dựng và triển khai thực hiện Phương án Phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và bảo vệ, phòng cháy, chữa cháy rừng năm 2024 phù hợp với tình hình thực tế.

### **3.6. Quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản**

- Tiếp tục chỉ đạo các ngành thực hiện kiểm tra, giám sát đảm bảo an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản; quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp và nước sinh hoạt nông thôn trên địa bàn huyện; hướng dẫn, xử lý khắc phục những tồn tại và thực hiện đúng quy định của Nhà nước.
- Chỉ đạo cơ quan chuyên môn phối hợp với các ngành của tỉnh tổ chức tập huấn cho các cán bộ cấp xã phụ trách quản lý vật tư nông nghiệp và thực phẩm nông lâm thủy sản; các chủ cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản và vật tư nông nghiệp. Rà soát, thống kê danh sách các cơ sở kinh doanh vật tư nông nghiệp và các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản tại địa phương.
- Tăng cường đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về chất lượng, đảm bảo an toàn thực phẩm (trên đài truyền thanh, in ấn, phát tờ rơi....) nhằm nâng cao nhận thức cho tất cả các đối tượng quản lý, sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng nông lâm thủy sản trên địa bàn huyện.
- Xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp và bảo đảm an toàn thực phẩm nông lâm sản và thủy sản trên địa bàn huyện Tuy Phước năm 2024.

### **3.7. Phát triển nông thôn**

#### **3.7.1. Hợp tác xã Nông nghiệp (HTX NN)**

Tiếp tục hỗ trợ các HTX NN xây dựng và thực hiện phương án sản xuất - kinh doanh - dịch vụ để nâng cao hiệu quả hoạt động theo Luật HTX năm 2023. Trên cơ sở đánh giá tổng thể hoạt động HTX năm 2023 triển khai thực hiện Quyết định 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021-2025. Tạo điều kiện để HTX hoa Bình Lâm – Phước Hòa hoạt động có hiệu quả. Lựa chọn và phát triển các sản phẩm đặc trưng của địa phương để phát triển theo mô hình OCOP (chương trình mỗi xã một sản phẩm). Triển khai có hiệu quả các Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo

### **3.7.2. Nông thôn mới (NTM)**

Tập trung rà soát các tiêu chí xây dựng huyện nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cả hệ thống chính trị và người dân để khơi dậy được tiềm năng, lợi thế của địa phương trong phát triển kinh tế - xã hội; phân đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch của Chương trình xây dựng nông thôn mới, NTM nâng cao giai đoạn 2021-2025. Nâng cao chất lượng các phong trào thi đua xây dựng NTM nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu; phân đấu năm 2024 trên địa bàn huyện đạt 01 xã NTM nâng cao, 01 xã NTM kiểu mẫu và huyện đạt cơ bản tiêu chí huyện nông thôn mới nâng cao./.

***Nơi nhận:***

- Thường trực: Huyện ủy; HĐND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện (65 bản);
- Lưu: VT.

**KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Ngọc Xuân**